

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤNG HIỆP
TỈNH HẬU GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 02/2022/HNGĐ - ST

Ngày: 07/01/2022

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Dương

2. Ông Huỳnh Mẫn Xuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Chi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 194/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 04 năm 2021, về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lâm Thị P, sinh năm: 1991; Địa chỉ: ấp H, xã Vĩnh P, huyện Phước L, tỉnh B (vắng mặt)

Bị đơn: Anh Phạm Văn S, sinh năm: 1984; Địa chỉ: ấp Phụng S, xã Tân L, huyện P, tỉnh H (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 22/02/2021, các lời khai trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Lâm Thị P trình bày:

Chị và anh Phạm Văn S làm lễ cưới và chung sống với nhau vào năm 2010, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 22/7/2011. Vợ chồng chung sống đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do

chị P và anh S bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cự cãi, từ đó dẫn đến mục đích hôn nhân không đạt được. Vợ chồng cũng đã chính thức ly thân từ năm 2019 đến nay và không hàn gắn đoàn tụ được.

Về con chung: có 02 con chung là Phạm Phát L (Phạm Phước L), sinh ngày: 28/07/2011 và Phạm Như Q, sinh ngày: 25/10/2016.

Về tài sản chung; Về nợ chung: Không có.

Nay chị Lâm Thị P yêu cầu được ly hôn với anh Phạm Văn S; Về con chung: chị P yêu cầu nuôi dưỡng cháu Phạm Như Q, sinh ngày: 25/10/2016, anh S nuôi dưỡng cháu Phạm Phát L (Phạm Phước L), sinh ngày: 28/07/2011, không ai phải cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung; Về nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Phạm Văn S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng vẫn vắng mặt không đến Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Phụng Hiệp phát biểu quan điểm:

Về phần thủ tục từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự tố tụng. Người tham gia tố tụng là nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định. Riêng bị đơn chưa thực hiện đầy đủ và nghĩa vụ theo quy định.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho nguyên đơn Lâm Thị P được ly hôn với bị đơn Phạm Văn S

Về con chung: Giao cháu Phạm Phát L, sinh ngày: 28/07/2011 cho bị đơn trực tiếp nuôi dưỡng, nguyên đơn nuôi dưỡng cháu Phạm Như Q, sinh ngày: 25/10/2016 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi nguyên đơn, bị đơn có yêu cầu khác. Chưa ai phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền cho nguyên đơn, bị đơn được thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung mà không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết

Về án phí: Nguyên đơn phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Lâm Thị P có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, anh Phạm Văn S đã được Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp triệu tập họp lệ đến phiên tòa xét xử nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lâm Thị P và anh Phạm Văn S kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào năm 2011 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không tin yêu nhau và không thật sự quan tâm chăm sóc cho nhau, từ đó dẫn đến mất hạnh phúc và chính thức ly thân, trong suốt quá trình ly thân vợ chồng cũng không hàn gắn đoàn tụ được. Quá trình giải quyết vụ án anh S biết chị P xin ly hôn nhưng vẫn không đến Tòa án giải quyết. Từ đó cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị P là phù hợp.

[3] Về con chung: Các đương sự không có tranh chấp về việc nuôi con, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận để chị Lâm Thị P được quyền nuôi dưỡng cháu Phạm Như Q, sinh ngày: 25/10/2016, anh Phạm Văn S được quyền nuôi dưỡng cháu Phạm Phát L (Phạm Phước L), sinh ngày: 28/07/2011 và cũng là phù hợp với nguyện vọng của cháu L; chị P và anh S chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho chị P và anh S, không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung; nợ chung: Đương sự khai không có, nên không xem xét giải quyết

[5] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; Các Điều 35, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lâm Thị P và anh Phạm Văn S được ly hôn.

Về con chung: Chị Lâm Thị P được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Như Q, sinh ngày: 25/10/2016; anh Phạm Văn S được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Phát L (Phạm Phước L), sinh ngày: 28/7/2011, chị P và anh S chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho chị P và anh S, không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung; nợ chung: Đương sự khai không có, nên không xem xét giải quyết

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Lâm Thị P phải nộp 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0007219 ngày 07/04/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Chị P đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND h. Phụng Hiệp;
- THA h. Phụng Hiệp;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Tiến Dũng